

HĐND HUYỆN ĐẮK GLEI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BAN KINH TẾ-XÃ HỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **176** /BC-BKTXH

Đắk Glei, ngày **17** tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO THẨM TRA

Báo cáo số 866/BC-UBND ngày 20/11/2024 về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024; dự thảo Nghị quyết phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều tổ chức Quốc hội và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Thực hiện Công văn số 78/TTHĐND-CV, ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phân công thẩm tra các Báo cáo, Tờ trình và dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp thứ 8 Hội đồng nhân dân huyện khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026, trên cơ sở Báo cáo số 866/BC-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024; phương hướng nhiệm vụ năm 2025, tờ trình dự thảo Nghị quyết quyết phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và hồ sơ kèm theo. Ban Kinh tế - xã hội HĐND huyện tổ chức phiên họp thẩm tra và báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. Về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024:

Ban kinh tế - Xã hội cơ bản nhất trí với báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện, trong đó nhấn mạnh một số nội dung sau:

1. Kết quả đạt được.

Qua nghiên cứu Báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện, nhìn chung các chỉ tiêu chủ yếu được Hội đồng nhân dân huyện giao¹ cơ bản đạt kế hoạch, như: Tốc độ tăng trưởng GTSX là 16,28% đạt 100,3% kế hoạch, tăng 0,7% so với cùng kỳ; Thu nhập bình quân đầu người năm 2024 ước đạt **45 triệu đồng**, đạt 100%, tăng 7,1% so với cùng kỳ năm trước. Theo báo cáo, cơ bản một số chỉ tiêu sản xuất nông nghiệp đạt kế hoạch đề ra² tình hình dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi cơ bản được kiểm soát tốt. Giá trị sản xuất công nghiệp năm 2024 (giá hiện hành) ước khoảng **1.172 tỷ**

¹ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện về phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024

² Các loại cây trồng chủ lực của huyện tiếp tục được chú trọng phát triển, diện tích trồng mới cây cà phê **360 ha**, đạt 160%, nâng diện tích cây cà phê hiện có lên **2.254,3 ha**, đạt 106% kế hoạch, tăng 19,1% so với cùng kỳ²; trồng mới **123,6 ha** cây cao su, nâng diện tích cao su hiện có lên **1.989,6 ha**, đạt 106,6% kế hoạch, tăng 6,6% so với cùng kỳ; trồng mới **46 ha** cây Mắc ca, đạt 153,3%, nâng diện tích Mắc ca hiện có lên **491 ha**, đạt 103,4% kế hoạch, tăng 10,3% so với cùng kỳ; trồng mới **82,3 ha** cây ăn quả, đạt 137,2%, nâng diện tích lên cây ăn quả hiện có lên **510,3 ha** đạt 104,6% kế hoạch, tăng 19,1% so với cùng kỳ; trồng mới **8,7 ha** Sâm Ngọc Linh, đạt 144,2%, nâng diện tích Sâm Ngọc Linh hiện có lên **49,8 ha**, đạt 105,6% kế hoạch, tăng 29,7% so với cùng kỳ; cây dược liệu khác khoảng **510,3 ha**, đạt 67,1% kế hoạch

đồng, tăng 17,3% so với cùng kỳ, việc lập quy hoạch xây dựng vùng huyện được quan tâm chỉ đạo, thực hiện.

Về lĩnh vực giáo dục, y tế, xã hội, dân tộc,...: Theo báo cáo của UBND huyện công tác giáo dục tiếp tục được quan tâm, thực hiện tốt công tác huy động học sinh ra lớp đầu năm học 2024-2025³; Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và kết quả xóa mù chữ và chống tái mù chữ được giữ vững và nâng cao⁴. Chất lượng khám, chữa bệnh được nâng cao, chú trọng đến sự hài lòng của người bệnh, đảm bảo an toàn cho người dân⁵. Công tác đào tạo nghề tiếp tục được duy trì⁶. Các chế độ, chính sách bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội được quan tâm, thực hiện đầy đủ, kịp thời. Công tác giảm nghèo tiếp tục được quan tâm dự kiến đến cuối năm 2024 hộ nghèo toàn huyện còn 1.064 hộ, chiếm tỷ lệ 8,9%.

Công tác cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số trên địa bàn huyện được chỉ đạo thực hiện quyết liệt⁷. Kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ chuyển biến tích cực. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, ổn định, An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Công tác đối ngoại tiếp tục được duy trì, đã chỉ đạo các xã biên giới thường xuyên củng cố giữ vững mối quan hệ hợp tác với các xã-cụm bản giáp ranh với nước CHDCND Lào⁸.

2. Về hạn chế, khuyết điểm

Báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện đã đánh giá khái quát được những hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân của những hạn chế cần tiếp tục tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ. Tuy nhiên, qua công tác giám sát, khảo sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực và các Ban của Hội đồng nhân dân huyện⁹, Ban kinh tế - Xã hội

³ (Số liệu huyện quản lý) Mầm non: Tỷ lệ huy động trẻ dưới 3 tuổi có 530/2.370 trẻ, đạt tỷ lệ 22% (DTTS có 457/2.189 trẻ, đạt tỷ lệ 21%); Mẫu giáo có 3.394/3.427 trẻ, đạt tỷ lệ 99,04% (DTTS có 3.027/3.068 trẻ, đạt tỷ lệ 98,6%), trong đó 5 tuổi 1.118/1.118 trẻ, đạt tỷ lệ 100%. Tiểu học: có 6.280/6.285 học sinh, đạt tỷ lệ 99,92% (DTTS có 5.621/5.626 học sinh, đạt tỷ lệ 99,92%). THCS: có 4.467/4.527 học sinh, đạt tỷ lệ 98,7% (trong đó, có 4.448 học sinh học tại các trường học trực thuộc Phòng GD&ĐT). Tỷ lệ huy động học sinh DTTS ra lớp cấp THCS có 3995/4055 học sinh, đạt 98,52%

⁴ Kết quả: Có 12/12 xã, thị trấn đạt chuẩn PCGD mầm non trẻ 5 tuổi; có 12/12 xã, thị trấn duy trì và nâng cao chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3; PCGD THCS được duy trì và nâng cao, có 12/12 xã, thị trấn đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 2. Có 12/12 xã, thị trấn đạt chuẩn XMC mức độ 2. Triển khai các lớp xóa mù theo chương trình mới. Các xã mở 04 lớp XMC cụ thể: xã Đăk Choong mở 01 lớp với 19 học viên, xã Mường Hoong mở 01 lớp với 27 học viên, xã Ngọc Linh mở 01 lớp với 20 học viên, xã Đăk Plô mở 01 lớp với 21 học viên.

⁵ Tổng số lượt khám chữa bệnh đến nay khoảng 54.528 lượt người

⁶ Đào tạo nghề cho 426/360 người, đạt 118,3% kế hoạch

⁷ 100% thủ tục hành chính cấp huyện được giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện

⁸ Trong năm 2024, tổng số lượng đoàn ra, vào là: Đoàn ra: 01 đoàn, đoàn vào: 05 đoàn.

⁹ Giám sát công tác triển khai thực hiện các dự án trồng rừng trên địa bàn huyện Đăk Glei từ năm 2021 -2023; Giám sát trách nhiệm của chủ tịch UBND xã, thị trấn trong việc thực hiện pháp luật, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cử tri và nhân dân năm 2023; Giám sát Giám sát Công tác quản lý, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở lần đầu trên địa bàn huyện Đăk Glei từ năm 2022 đến năm 2023 cho hộ gia đình, cá nhân; Giám sát việc triển khai thực hiện các Dự án, tiểu dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực chăn nuôi, trồng trọt (trừ các dự án hỗ trợ trồng rừng) thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022, 2023, 2024 trên địa bàn huyện Đăk Glei.

Giám sát việc tổ chức, quản lý và hoạt động của các Hợp tác xã trên địa bàn huyện theo quy định của Luật hợp tác xã và các quy định liên quan, năm 2023; Giám sát việc tổ chức quản lý, sử dụng nguồn thủy lợi phí theo quy định tại

nhận thấy còn một số tồn tại như:

- Công tác lãnh chỉ đạo về trồng rừng trong thời gian qua được triển khai quyết liệt từ cấp huyện xuống tới cấp xã, tuy nhiên, qua giám sát còn có một số cấp ủy, chính quyền địa phương có chỉ đạo nhưng chưa thường xuyên, các văn bản chưa kịp thời, sâu sát....công tác phối hợp giữa cấp xã với người dân có lúc, có nơi chưa đồng bộ, chưa hướng dẫn, triển khai đảm bảo quy trình kỹ thuật trồng rừng..... người dân chưa tích cực, chưa quan tâm đến công tác bảo vệ, chăm sóc rừng trồng.

- Tiến độ triển khai các dự án, tiểu dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực chăn nuôi, trồng trọt (trừ các dự án hỗ trợ trồng rừng) thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022, 2023, 2024 trên địa bàn huyện Đắk Glei còn chậm (vốn bố trí năm 2022 chuyển sang năm 2023 thực hiện; năm 2023 chuyển sang năm 2024 thực hiện; năm 2024 đến nay đang hoàn thiện hồ sơ để thực hiện¹⁰).

- Hoạt động Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể các cấp chưa thường xuyên, sâu sát; thiếu kiểm tra, theo dõi tình hình hoạt động của các HTX, chưa kịp thời nắm bắt được khó khăn của các HTX để có giải pháp xử lý phù hợp. Hầu hết các HTX sản xuất manh mún, quy mô nhỏ, sản xuất chưa gắn với thị trường; chưa liên kết với doanh nghiệp, chưa chủ động vươn lên. Có một số HTX dừng hoạt động với lý do: Vốn điều lệ không được thành lập.

Tình hình quản lý nhà nước về tổ chức quản lý, sử dụng nguồn thủy lợi phí theo quy định tại Nghị định số 96/2018/NĐ-CP; nguồn hỗ trợ đất trồng lúa theo quy định tại Nghị định số 35/2015 /NĐ-CP; Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/04/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn huyện năm 2023 được giao phòng NN& PTN huyện và các xã, thị trấn triển khai thực hiện, tuy nhiên, việc tham mưu và hướng dẫn tổ chức thực hiện chưa thường xuyên, văn bản hướng dẫn còn ít chính vì vậy các xã, thị trấn triển khai còn gặp một số khó khăn: Việc triển khai thực hiện có một số nơi chưa đảm bảo về đối tượng, thời vụ, chưa phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

II. Về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

Ban Kinh tế - Xã hội cơ bản thống nhất với các chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đã nêu trong Báo cáo và dự thảo Nghị quyết, đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân huyện quan tâm một số giải pháp sau:

(1) Rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ chưa đạt, tập trung chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, triển khai thực hiện quyết liệt các giải pháp, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu năm 2024 đã đề ra, nhất là các chỉ tiêu sản xuất nông nghiệp, chỉ tiêu về thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án.

(2) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể, hợp tác xã; tăng cường tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn, huy động mọi nguồn lực phát triển hợp tác xã, lồng ghép thực hiện các Chương trình MTQG, thu hút các nguồn lực phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nông nghiệp; hình thành chuỗi giá trị trong

Nghị định số 96/2018/NĐ-CP; nguồn hỗ trợ đất trồng lúa theo quy định tại Nghị định số 35/2015 /NĐ-CP trên địa bàn huyện năm 2023;

¹⁰ Xốp, Đắk plô.

có nêu: „Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi vẫn chưa thể thực hiện được do vướng mắc trong quá trình ban hành các văn bản hướng dẫn, mặc khác một số nội dung, dự án, tiểu dự án vốn được phân bổ vượt quá nhu cầu của các địa phương nên không thể triển khai thực hiện được, từ đó ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân trong các tháng đầu năm đạt thấp và khó đạt mục tiêu, nhiệm vụ giải ngân vốn sự nghiệp năm 2024”. Đề nghị UBND huyện báo cáo cụ thể hơn nội dung, Dự án, Tiểu dự án nào còn vướng mắc trong quá trình ban hành văn bản hướng dẫn? Đối với một số dự án, tiểu dự án vốn được phân bổ vượt quá nhu cầu của các địa phương, nội dung UBND huyện báo cáo chưa rõ, chưa cụ thể, đề nghị làm rõ thêm.

- Theo báo cáo của UBND huyện, chi đầu tư phát triển thực hiện giải ngân 10 tháng 14.311 triệu đồng¹¹ đạt 38,9% nhiệm vụ chi, tỷ lệ giải ngân thấp, vậy đến cuối năm có thực hiện được không và có đảm bảo giải ngân hết nguồn hay không?

- Về tình hình thu hồi nợ đọng thuế: Đề nghị UBND huyện báo cáo làm rõ thêm về số nợ khó thu và nợ có khả năng thu.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội về tình hình thu, chi NSNN năm 2024. Kính trình Hội đồng nhân dân huyện khóa XV, kỳ họp thứ 8 xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Thành viên Ban KT-XH;
- Lưu: VT, ban KT-XH.

TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Hoàng Thị Thủy

¹¹ Dự tạm ứng năm trước chuyển sang 237 triệu đồng, giải ngân kế hoạch năm 2024 là 14.074 triệu đồng